

Bản án số: 24/2019/HS-ST  
Ngày 11/4/2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Đức Lâm, bà Nguyễn Thị Huyền.

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Hoàng Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 20/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lò Văn H;** tên gọi khác: **Không;** sinh năm 1982, tại xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản N, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Lớp 3; dân tộc: Kháng; quốc tịch: Việt nam; tôn giáo: Không. Con ông Lò Văn X (đã chết) và con bà Lò Thị P (đã chết). Vợ là chị Cà Thị H, sinh năm 1983; có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2005. Tiền án: Không; tiền sự: không. Nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo 24 tháng thử thách về tội: Trộm cắp tài sản; chưa lần nào bị xử lý vi phạm hành chính. Tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 08/12/2018 đến nay. Có mặt.

**- Người bị hại:** Ông Sùng A T, sinh năm 1948; trú tại: Bản H, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên. Đã chết.

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. Họ và tên: **Thào Thị D** (vợ); sinh năm 1950; trú tại: Bản H, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

2. Họ và tên: **Sùng A K** (con); sinh năm 1984; trú tại: Bản H, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

3. Họ và tên: **Sùng Thị Ch** (con); sinh năm 1986; trú tại: Bản H, xã N, huyện N, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

4. Họ và tên: **Sùng Thị C** (con); sinh năm 1993; trú tại: Bản P, xã T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

5. Họ và tên: **Sùng Thị S** (con); sinh năm 1995; trú tại: Bản K, xã T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

6. Họ và tên: **Sùng A C** (con); sinh năm 1991; trú tại: Bản H, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Đại diện theo ủy quyền của bà Thào Thị D, anh Sùng A K, chị Sùng Thị Ch; chị Sùng Thị S và chị Sùng Thị C có anh: Sùng A C, theo giấy ủy quyền lập ngày 04/4/2019 và ngày 08/4/2019.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút, ngày 26/11/2018 Lò Văn H một mình đi từ nhà ở bản N, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên lên khu vực rừng L thuộc bản N, xã R, huyện T để kéo gỗ mà bị cáo H đã xẻ từ trước đó về làm nhà. Khi kéo về đến lán nương của bị cáo thì ngồi nghỉ khoảng 30 phút. Sau đó bị cáo cầm theo 01 khẩu súng kíp tự chế đi vào rừng L để săn bắn thú rừng. Đến 17 giờ cùng ngày, bị cáo phát hiện có vật chuyển động xung quanh hốc đá có nhiều bụi cây rậm rạp cách chỗ bị cáo khoảng 05 đến 07 mét nên bị cáo nhìn không rõ. Nghĩ đó là tiếng động của con khỉ, bị cáo liền chĩa khẩu súng kíp của bị cáo bắn thẳng 01 phát vào vị trí có vật chuyển động. Sau khi bắn xong, bị cáo chạy xuống hốc đá nơi bắn để kiểm tra thì phát hiện đã bắn trúng vào đầu ông Sùng A T, sinh năm 1948, trú tại bản H, xã R, huyện T đang đi bẫy chuột ở hốc đá, làm ông T chết tại chỗ. Do sợ hãi nên bị cáo H đã bỏ chạy về nhà rồi đem khẩu súng kíp giấu trong đồng rơm cạnh chuồng lợn, đến sáng ngày 27/11/2018 bị cáo H dùng máy mài có sẵn trong nhà cắt nòng súng kíp thành 03 đoạn, báng súng bằng gỗ thì bị cáo đốt cháy. Sau đó bị cáo đem toàn bộ nòng súng, bộ phận cò súng, thuốc súng, đạn bị cắt giấu tại khe hang đá thuộc khu vực bản N, xã R, huyện T. Đến ngày 07/12/2018, bị cáo H đã ra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm 03 (ba) đoạn nòng súng kíp bằng sắt, 01 (một) bộ cò súng kíp, 01 (một) túi đạn bi các loại, 01 (một) lọ đựng thuốc súng, 01 (một) cái túi bột màu vàng, 01 (một) hộp giấy đựng 60 hạt kíp súng, 01 phễu đổ thuốc súng, 01 (một) thông nòng súng bằng kim loại dài khoảng 40cm, đường kính 0,6cm; 01 (một) mớ bụi nhùi gỗ, lẫn tre, 01 (một) túi vải có quai đeo, túi màu xám có kẻ sọc, 01 (một) dị vật bằng kim loại hình cầu màu xám đường kính 0,2 cm và 01 (một) dị vật bằng kim loại hình bán nguyệt màu xám, đường kính 0,2cm, 01 (một) máy mài nhãn hiệu Makita.

Sau khi sự việc xảy ra ngày 27/11/2018 cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Tuần Giáo tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi đối với ông Sùng A T. Thu giữ ở tổ chức phần mềm dưới da đầu vùng đỉnh trái của ông Sùng A T 01 dị vật bằng kim loại hình cầu màu xám đường kính 0,2 cm và 01 dị vật bằng kim loại hình bán nguyệt màu xám đường kính 0,2 cm.

Bản cáo trạng số: 20/CT-VKSTG ngày 19/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo Lò Văn H về tội “*Vô ý làm chết người*” theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự.

Về phần bồi thường dân sự, Người đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Sùng A C khai: Sau khi sự việc xảy ra, anh và bị cáo Hặc đã tự thỏa thuận bồi

thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về phần hình phạt: Đề nghị giảm nhẹ TNHS cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên thực hành quyền công tố, tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội cùng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có đủ cơ sở kết luận Lò Văn H phạm tội “Vô ý làm chết người” đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 128, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội Vô ý làm chết người.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận bồi thường nên không đề cập.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) đoạn nòng súng kíp bằng sắt, 01 (một) bộ cò súng kíp, 01 (một) túi đạn bi các loại, 01 (một) lọ đựng thuốc súng, 01 (một) cái túi bột màu vàng, 01 (một) hộp giấy đựng 60 hạt kíp súng, 01 phễu đổ thuốc súng, 01 (một) thông nòng súng bằng kim loại dài khoảng 40cm, đường kính 0,6cm; 01 (một) mớ bụi nhùi gỗ, lẫn tre, 01 (một) túi vải có quai đeo, túi màu xám có kẻ sọc, 01 (một) dị vật bằng kim loại hình cầu màu xám đường kính 0,2 cm và 01 (một) dị vật bằng kim loại hình bán nguyệt màu xám, đường kính 0,2cm.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) máy mài nhãn hiệu Makita.

Bị cáo Lò Văn H thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố là đúng, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Hành vi tố tụng:** Các Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng qui định của pháp luật tố tụng thể hiện được tính chính xác, khách quan của vụ án. Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại không có khiếu nại gì về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

**[2] Nội dung vụ án:** Từ lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định pháp y tử thi cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nội dung vụ án thể hiện như sau: Khoảng 17 giờ, ngày 26/11/2018 trong lúc đi săn bắn thú rừng tại khu vực rừng L thuộc bản N, xã R, huyện T, tỉnh Điện Biên. Bị cáo nhìn thấy một vật chuyển động cách bị cáo khoảng 05 đến 07 m, do có nhiều bụi cây rậm rạp và không quan sát kỹ nên bị cáo Lò Văn H đã dùng súng kíp tự chế bắn một phát súng về phía vật chuyển động và trúng vào đầu ông Sùng A T, sinh năm 1948, trú tại bản H, xã R, huyện

T, tỉnh Điện Biên làm ông T chết tại chỗ. Bị cáo sợ quá đã bỏ chạy về nhà rồi cưa khẩu súng kíp làm 03 đoạn mang lên giấu trong hốc đá. Đối với gia đình ông Sùng A T, sau khi không thấy ông T về nhà đã đi tìm ở khu vực rừng L thì phát hiện tử thi ông T chết ở tư thế cúi sấp, phía thái dương bên trái- phần đầu có nhiều vết thương gây chảy nhiều máu.

Khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ án, cơ quan điều tra phát hiện tử thi ông Sùng A T chết trong tư thế nằm nghiêng mặt hướng về hướng tây, tại khu rừng đang tái sinh, có nhiều tảng đá to nhỏ không đều nhau. Trên phần đất tiếp giáp giữa tảng đá và đất, có 01 con đường mòn là đường dân đi rừng. Vị trí phía dưới đầu nạn nhân có 01 vũng dịch màu nâu nghi là máu kích thước 27 x 20. Khám ngoài tử thi phát hiện phần đầu bên trái có nhiều vết thủng và nhiều vết rách da; ở vị trí  $\frac{1}{3}$  trên của cánh tay phát hiện 01 vết cháy sém da kích thước 0,5x0,5cm. Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 128/TT ngày 05/12/2018 của Trung tâm pháp y sở Y tế tỉnh Điện Biên, kết luận nguyên nhân tử vong của ông Sùng A T là do vết thương sọ não hở do hỏa khí (thùng vỡ phức tạp xương hộp sọ, rách màng não, dập nát tổ chức não). Tại phiên tòa, bị cáo khai thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung đã khai báo tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định pháp y về tử thi; biên bản thỏa thuận bồi thường thiệt hại...

Như vậy hành vi thiếu cẩn trọng khi đi săn, bắn nhầm gây ra hậu quả ông Sùng A T chết, đã cấu thành tội “Vô ý làm chết người” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 128 BLHS. Bị cáo Lò Văn H đã vi phạm qui tắc xử sự thông thường. Nếu trước khi khi bắn, bị cáo có sự quan sát cẩn thận, quan sát kỹ mục tiêu thì hậu quả chết người đã không xảy ra. Bị cáo hiểu rằng, rừng núi là nơi đi lại làm ăn của người dân, săn bắn có thể gây nguy hiểm đến tính mạng người đi rừng. Nhưng bị cáo thiếu thận trọng, tin tưởng vào sự quan sát của bản thân, loại trừ tình huống xấu thiếu căn cứ nên đã bắn nhầm mục tiêu, gây ra cái chết cho ông Sùng A T. Bởi vậy, lỗi của bị cáo là vô ý vì tự tin. Bị cáo không có ý thức tước đoạt mạng sống của ông T.

Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hành vi. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng con người của bị hại được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải có hình thức xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo thấy rằng: Bản thân bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã ra cơ quan cảnh sát điều tra đầu thú, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản thân một lần đã phạm tội, đã được hưởng sự khoan hồng của Pháp luật. Đây là những là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm b, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2011, phạm tội trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, 24 tháng thử thách nhưng không lấy đó làm bài học rèn luyện bản thân. Lần này lại phạm tội nghiêm trọng. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an toàn trong khu vực nên cần áp dụng hình phạt tù để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

**[3] Về trách nhiệm dân sự:** Các bên đã tự thỏa thuận bồi thường, đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

**[4] Về vật chứng của vụ án:** Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tiêu hủy 03 (ba) đoạn nòng súng kíp bằng sắt, 01 (một) bộ cò súng kíp, 01 (một) túi đạn bi các loại, 01 (một) lọ đựng thuốc súng, 01 (một) cái túi bột màu vàng, 01 (một) hộp giấy đựng 60 hạt kíp súng, 01 phễu đổ thuốc súng, 01 (một) thông nòng súng bằng kim loại dài khoảng 40cm, đường kính 0,6cm; 01 (một) mớ bụi nhùi gỗ, lẫn tre, 01 (một) túi vải có quai đeo, túi màu xám có kẻ sọc, 01 (một) dị vật bằng kim loại hình cầu màu xám đường kính 0,2 cm và 01 (một) dị vật bằng kim loại hình bán nguyệt màu xám, đường kính 0,2cm.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) máy mài nhãn hiệu Makita.

**[5] Về án phí:** Bị cáo sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

*Vì các lẽ trên!*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 128; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 136 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

**1. Tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Vô ý làm chết người.

**2. Hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lò Văn H 12 (mười hai) tháng tù về tội Vô ý làm chết người. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

**3. Vật chứng:** Tuyên tịch thu để hủy 03 (ba) đoạn nòng súng kíp bằng sắt, 01 (một) bộ cò súng kíp, 01 (một) túi đạn bi các loại, 01 (một) lọ đựng thuốc súng, 01 (một) cái túi bột màu vàng, 01 (một) hộp giấy đựng 60 hạt kíp súng, 01 phễu đổ thuốc súng, 01 (một) thông nòng súng bằng kim loại dài khoảng 40cm, đường kính 0,6cm; 01 (một) mớ bụi nhùi gỗ, lẫn tre, 01 (một) túi vải có quai đeo, túi màu xám có kẻ sọc, 01 (một) dị vật bằng kim loại hình cầu màu xám đường

kính 0,2 cm và 01 (một) dị vật bằng kim loại hình bán nguyệt màu xám, đường kính 0,2cm. Trả lại cho bị cáo 01 (một) máy mài hiệu Makita màu đỏ-đen. Đặc điểm vật chứng ghi theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Tuần Giáo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo ngày 03/4/2019.

**4. Án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/4/2019).

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tuần Giáo;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS CA huyện Tuần Giáo;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Tuần Giáo;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Phòng KTNV - THA TAND tỉnh ĐB;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thương**

